

KẾ HOẠCH TUẦN

ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG

(Từ 10/3-14/3/2025)

*** Yêu cầu:**

- Tên gọi, đặc điểm của một số con vật sống trong rừng (cấu tạo, hình dáng, thức ăn, vận động).
- Cách quan sát, so sánh, nhận xét những đặc điểm giống nhau và khác nhau của một số con vật.
- Nơi sống: Tổ, hang, cách kiếm mồi.
- Ích lợi của một số con vật sống trong rừng đối với đời sống con người (nguồn thuốc chữa bệnh, giúp việc, giải trí).
- Nguy cơ bị săn bắt, tuyệt chủng của một số loài vật quý, cách chăm sóc bảo vệ chúng.
- Giữ an toàn khi tiếp xúc với các con vật.

TC HD	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ trò chuyện.	- Trò chuyện về các con vật sống trong rừng	- Trò chuyện về con hổ	- Trò chuyện về con voi	- Trò chuyện về ích lợi của một số con vật sống trong rừng	- Trò chuyện về cách chăm sóc bảo vệ các con thú quý hiếm
Thể dục sáng:	Hô hấp 1: Cho trẻ làm động tác gà gáy. Tay 2 Hai tay ngang, hai tay đưa lên cao Chân 2: Ngồi xôm, ngồi thấp. Bụng 3 Hai tay đưa lên cao gập người xuống Bật 1: Bật tách kép chân				
Hoạt động học	- Nhận biết con khỉ, con voi, con hổ. (PTNT)	- Chú voi con ở Bản Đôn (PTTM)	- Chú dê đen (PTNN)	- Nhảy lò cò 3m. Ném bóng bằng hai tay (PTTC)	- Những con vật đáng yêu (PTTM)
Hoạt	- Quan sát con voi trong tranh - TC: Chó sói xấu tính	- Quan sát con chó sói - TC:	- Quan sát con con hổ - TC:	- Quan sát con sóc trong tranh	- Quan sát con thỏ trong tranh.

động ngoài trời.	- Chơi tự do	Mèo đuổi chuột - Chơi tự do	Nghe tiếng hát tìm đồ vật - Chơi tự do	- TC: Bịt mắt bắt dê - Chơi tự do	- TC: Kéo co - Chơi tự do
Hoạt động chơi.	- Góc xây dựng: Xây vườn bách thú - Góc nghệ thuật: + Tạo hình: Tô màu, vẽ, nặn về các con vật sống trong rừng + Âm nhạc: Hát các bài hát theo chủ đề: Chú voi con. - Góc học tập: Tô màu ảnh các con vật trong rừng. Chọn chữ số và đếm số lượng tương ứng. - Góc sách: trẻ đọc câu chuyện: chú dê đen, rùa và thỏ.. - Góc phân vai: + Góc gia đình: Đóng vai mẹ con, chế biến các món ăn. Bác sĩ thú y khám chữa bệnh cho các con vật. + Góc bán hàng: Bán các con thú sống trong rừng bằng mô hình đồ chơi + Góc nội trợ: Pha nước cam, cơm chiên. - Góc thiên nhiên: Cháu tưới nước cho cây xanh, cho cá ăn, lau lá cây. Biết thay nước cho cá khi nước bẩn.				
Vệ sinh, ăn trưa, ngủ trưa, ăn phụ.	- Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách - Trẻ biết rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh. - Trẻ biết vệ sinh cá nhân sau khi ăn, biết tự phục vụ bản thân. - Trẻ biết mời cô và các bạn khi ăn - Trẻ không nói chuyện, đùa giỡn với bạn khi ăn, uống, không làm rơi thức ăn. - Trẻ ngủ ngoan, không nói chuyện, đùa giỡn với bạn, ngủ đủ giấc.				
Hoạt động chiều.	- Ôn: Nhận biết con khỉ, con voi, con hổ. - Làm quen bài hát: “Chú Voi con ở Bản Đôn”. - Hướng dẫn trẻ thực hiện vở học phẩm. - Chơi tự do.	- Ôn bài hát “Chú Voi con ở Bản Đôn” - Làm quen câu chuyện: “Chú dê đen” - Hướng dẫn trẻ thực hiện vở học phẩm.	- Ôn câu chuyện “Chú dê đen” - Rèn kĩ năng “Nhảy lò cò 3m. Ném bóng bằng hai tay” - Chơi tự do.	- Ôn “Nhảy lò cò 3m. Ném bóng bằng hai tay” - Hướng dẫn trẻ tạo hình “Những con vật đáng yêu” - Chơi tự do.	- Ôn: “Những con vật đáng yêu” - Cho trẻ thực hiện hoàn thành sản phẩm - Hướng dẫn trẻ thực hiện vở học phẩm. - Chơi tự

		- Chơi tự do			do.
Trả trẻ	- Cô cho cháu nhận xét hoạt động trong ngày của cháu. -Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và vui chơi của cháu. - Chuẩn bị đồ dùng trả trẻ.				

HOẠT ĐỘNG ĐÓN TRẺ

I/ Mục đích:

- Các cháu ngoan đến lớp không khóc, biết chào cô, chào ông bà, cha mẹ.
- Cháu mạnh dạn, tự tin khi ở bên cô.
- Cháu hòa đồng cùng các bạn.

II/ Chuẩn bị:

- Cô đến lớp sớm vệ sinh phòng sạch sẽ, mở cửa phòng thông thoáng.
- Chuẩn bị đồ dùng cần thiết cho trẻ.

III/ Tiến hành:

- Cô trang phục gọn gàng, vui vẻ ân cần đón cháu vào lớp.
- Cháu chào cô và ba mẹ khi vào lớp.
- Cô vừa đón cháu vừa bao quát lớp, cô có thể trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập hay sức khỏe của cháu, nhắc phụ huynh mang đủ đồ dùng cho cháu trong ngày.

- Hết giờ đón trẻ cô cho cháu đi vệ sinh chuẩn bị cho hoạt động khác.

- Thứ 2: Trò chuyện về các con vật sống trong rừng

- + Đố trẻ câu đố con voi
- + Ngoài ra còn con gì nữa?
- + Các con thấy động vật trong rừng ở đâu?

- Thứ 3: Trò chuyện về con hổ

- + Các con có thấy con hổ chưa?
- + Hổ sống ở đâu?
- + Con hổ có đặc điểm gì?
- + Hổ ăn gì?

- Thứ 4: Trò chuyện về con voi

- + Cô đố trẻ câu đố con voi
- + Con đã thấy con voi chưa?
- + Voi là động vật sống ở đâu?
- + Con voi có màu gì?

- Thứ 5: Trò chuyện về ích lợi của một số con vật sống trong rừng

- + Con voi có lợi ích gì?
- + Con thỏ có lợi ích gì nè con?
- + Ngoài ra con còn biết lợi ích gì của con vật trong rừng nữa?

- Thứ 6: Trò chuyện về cách chăm sóc bảo vệ các con thú quý hiếm

- + Những con vật nào là quý hiếm?
- + Vì sao chúng ta phải bảo vệ chúng?
- + Chúng ta phải làm gì để bảo vệ chúng?

THỂ DỤC BUỔI SÁNG

I. Mục đích yêu cầu

- Thực hiện được các bài tập phát triển chung 1 cách nhịp nhàng: Đi kiễng chân, nhón gót chân, đi bằng mũi bàn chân.

- Thể hiện các động tác nhịp nhàng và khéo léo.

II. Chuẩn bị

- Trống lắc tay.
- Sân tập rộng rãi thoáng mát.

III. Tiến hành

1. Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn và kết hợp đi các kiểu chân

2. Trọng động:

Cháu tập cùng cô

- Động tác 1: Hô hấp 1: Cho trẻ làm động tác gà gáy.
- Động tác 2: Tay 2 Hai tay ngang, hai tay đưa lên cao
- + Nhịp 1: Hai tay ngang, lòng bàn tay úp, chân bước sang trái
- + Nhịp 2: Hai tay đưa lên cao lòng bàn tay hướng vào nhau, mắt nhìn theo tay.

+ Nhịp 3: Về nhịp 1 hai tay dang ngang, lòng bàn tay úp.

+ Nhịp 4: Trở về tư thế ban đầu, đứng nghiêm.

+ Nhịp 5,6,7,8 như nhịp 1,2,3,4. 2 lần x 8 nhịp

- Động tác 3: Chân 2: Ngồi xồm, ngồi thấp.

+ Nhịp 1: Hai tay chống lên đùi, ngồi xồm

+ Nhịp 2: Từ nhịp 1 xuống ngồi thấp

+ Nhịp 3: Về nhịp 1

+ Nhịp 4: Về tư thế ban đầu.

+ Nhịp 5,6,7,8 như nhịp 1,2,3,4. 2 lần x 8 nhịp

- Động tác 4: Bụng 3 Hai tay đưa lên cao gập người xuống

+ Nhịp 1: Hai tay đưa lên cao, lòng bàn tay hướng vào nhau

+ Nhịp 2: Gập người xuống, hai bàn tay chạm mũi chân.

+ Nhịp 3: Trở về nhịp 1.

+ Nhịp 4: Về tư thế ban đầu, đứng nghiêm.

+ Nhịp 5,6,7,8 như nhịp 1,2,3,4. 2 lần x 8 nhịp

- Động tác 5: Bật 1: Bật tách kép chân

+ Nhịp 1: Bật tách chân

+ Nhịp 2: Bật khép chân

+ Nhịp 3: Bật tách chân

+ Nhịp 4: Trở về tư thế ban đầu

+ Nhịp 5,6,7,8 như nhịp 1,2,3,4. 2 lần x 8 nhịp

3. Hồi tĩnh

- Cháu đi vòng tròn hít thở nhẹ thả lỏng cơ
- Kiểm tra vệ sinh

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

I/ Mục tiêu

I/ Mục đích yêu cầu:

- Trẻ tham gia trò chơi 1 cách tích cực.
- Trẻ biết được luật chơi và tham gia chơi 1 cách hứng thú.
- Biết đoàn kết trong quá trình chơi.
- Biết chơi những nơi an toàn.
- Biết hợp tác trong quá trình chơi.
- Rèn luyện sự nhanh nhẹn và khéo léo trong quá trình chơi.

II/ Chuẩn bị:

- Trống lắc, đồ dùng đồ chơi phục vụ cho hoạt động ngoài trời
- Bánh lái, tranh loto về thức ăn, bánh, khăn.
- Sân rộng thoáng mát

III. Tiến hành:

Hoạt động 1: Quan sát và trò chuyện

- Thứ 2: Quan sát con voi trong tranh

- Các cháu quan sát xem cô có tranh vẽ con gì ?
- Các cháu quan sát xem con voi có những bộ phận nào ? Có đặc điểm gì ?
- Voi sống ở đâu ?
- Voi là con vật hiền hay dữ ?
- Thức ăn của voi là gì ?
- Voi rất to sống thành từng đàn voi là động vật quý hiếm ngày nay người ta mang voi về các thảo cầm viên, để nuôi và dạy cho nó xiếc.

Thứ 3: Quan sát con chó sói

- Cô đồ trẻ trong rừng có những con vật nào?
- Con vật nào hung dữ?
- Con chó sói như thế nào?
- Nó dữ hay hiền?
- Chó sói ăn gì?

Thứ 4: Quan sát con hổ

- Các cháu quan sát xem cô có tranh vẽ con gì ?
- Con hổ có màu gì?
- Các cháu quan sát xem con hổ có những bộ phận nào ? Có đặc điểm gì ?
- Hổ sống ở đâu ?
- Hổ là con vật hiền hay dữ ?

Thứ 5: Quan sát con sóc

- Quan sát con sóc trong tranh
- Các cháu xem cô có tranh vẽ con gì? Con sóc
- Sóc có những bộ phận nào?
- Sóc có mấy chân?
- Sóc đẻ trứng hay đẻ con

- Thức ăn của sóc là gì? (hạt dẻ, các loại quả)
- Sóc có đặc điểm gì? (đuôi to, leo trèo rất giỏi)
- Sóc là con vật rất hiền lành, sóc sống trên cây leo trèo rất giỏi.

Thứ 6: Quan sát con thỏ

- Quan sát con thỏ trong tranh
- Các cháu xem cô có tranh vẽ con gì?
- Thỏ có màu gì?
- Thỏ có những bộ phận nào?
- Thỏ có mấy chân?
- Thức ăn của thỏ là gì?

*** Hoạt động 2: Trò chơi dân gian**

*** Trò chơi “Chó sói xấu tính”**

- Luật chơi: Trẻ đóng vai chó sói sẽ bắt trẻ đóng vai thỏ.
- Cách chơi: Cho 1 trẻ đóng vai chó sói, các trẻ còn lại sẽ làm thỏ. Sói ngủ ở góc cây, thỏ đi kiếm ăn, khi thấy chó sói cả bầy thỏ sẽ kêu lên “Này chó sói xấu tính hãy mở mắt ra mà xem chúng tôi đi chơi này, dậy đi thôi”. Chó sói sẽ mở mắt ra và đuổi bắt thỏ, chú thỏ nào chạy chậm bị bắt được sẽ bị phạt.

*** Trò chơi: Mèo đuổi chuột**

- Cách chơi: Bạn làm mèo đuổi bắt bạn đóng vai là chuột.
- Luật chơi: Bạn làm mèo đội mũ mèo, bạn làm chuột đội mũ chuột. Khi nghe hiệu lệnh bắt đầu của cô bạn mèo sẽ đuổi bắt bạn chuột, bạn chuột chui qua hang nào thì bạn mèo phải chui theo hang đó, những bạn còn lại kết thành vòng tròn làm hang.

*** Trò chơi: Nghe tiếng hát tìm đồ vật**

- Luật chơi: 1 bạn giấu đồ vật, 1 bạn sẽ đi tìm người giấu đồ vật, nếu bạn tìm được thì bạn giấu đồ vật sẽ được lên và đoán lại.
- Cách chơi: Cô cho cả lớp hát 1 bài hát, 1 bạn lên phía trên đội mũ chóp kín và 1 bạn phía dưới giấu đồ vật. Cả lớp sẽ hát cho bạn đi xung quanh tìm. Bạn giấu đồ vật đó sẽ hát to hơn các bạn khác, nếu tìm được thì đôi bạn đó sẽ tiếp tục lên đoán các bạn khác.

***Trò chơi “Bịt mắt bắt dê”**

- Luật chơi: Trẻ bịt mắt lại, lắng nghe âm thanh mà xác định bạn đó ở đâu và chạm vào bạn đó.
- Cách chơi: Cô gọi 1 trẻ lên và bịt mắt bạn đó lại, 1 trẻ khác sẽ giả làm tiếng dê (voi, cọp) kêu, cho trẻ bịt mắt xác định được bạn đó ở đâu và bắt. Nếu trẻ bị bắt được sẽ bị phạt. Các trẻ còn lại nắm tay thành vòng tròn.

*** Trò chơi: Kéo co**

- **Luật chơi:** chia lớp thành 2 đội, các bạn cùng nắm dây và kéo các bạn về hướng đội mình nếu đội nào kéo được bạn về qua vạch chuẩn sẽ chiến thắng.
- **Cách chơi:** Đội nào kéo được bạn đầu tiên của đội bạn qua vạch sẽ chiến thắng.

HOẠT ĐỘNG CHƠI

* Mục đích, yêu cầu:

- Cháu biết tô màu các con vật trong rừng. Chọn chữ số và đếm số lượng tương ứng.
- Biết tô màu tranh, tô màu tượng hình con vật, nặn con vật, dán mũ hình các con vật. Múa hát
- Biết đánh giá nhận xét sản phẩm của bạn của mình.
- Xây vườn bách thú: Trẻ xây khuôn viên có cây xanh, hoa. Các chuồng thú, các con thú: Hổ, gấu, khỉ, thỏ, hươu, voi.
- Cháu có thể định hình và xây nên khu vui chơi theo ý tưởng dưới sự hướng dẫn của cô
- Cháu biết tự phân chia vai chơi
- Biết thay đổi vai chơi
- Cháu biết mối quan hệ nhiệm vụ giữa những người trong gia đình, cách làm thức ăn.
- Cháu biết giữ môi trường xanh sạch đẹp cho lớp học
- Biết chăm sóc cây xanh và hoa, chăm nước cho hoa.

II. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh về động vật trong rừng
- Bút chì, bút màu
- Giấy A 4, đất nặn, tranh tô màu.
- Cổng, rào, chuồng hổ, chuồng voi, chuồng hươu,,,
- Thức ăn cho gia súc, gia cầm.
- Bàn, ghế.
- Đồ chơi góc gia đình nội trợ.

III. Tiến hành:

- Cô và trẻ cùng hát bài : “chú thỏ con”
- Lớp mình vừa hát bài gì?
- Đàm thoại với trẻ về nội dung bài hát:
 - + Trong bài hát chú thỏ có đặc điểm gì?
 - + Thỏ là động vật sống ở đâu?
 - + Ngoài thỏ ra con vật nào sống trong rừng nữa?
 - + Cô hỏi cháu lớp đang thực hiện chủ đề gì?
- Cho cháu kể các góc chơi
- Cho cháu vào các góc chơi

2. Hoạt động 2: Trẻ cùng chơi

* Góc xây dựng

- Xây vườn bách thú:
Trẻ xây khuôn viên có cây xanh, hoa. Các chuồng thú, các con thú: Hổ, gấu, khỉ, thỏ, hươu, voi.

* **Góc bán hàng:** Bán các con thú sống trong rừng bằng mô hình đồ chơi: Hổ, gấu, khỉ, thỏ, hươu, voi.

* **Góc gia đình:** Đóng vai mẹ con, chế biến các món ăn

* **Góc nội trợ:** Pha nước cam, cơm chiên.

* **Góc nghệ thuật:**

- Cháu tô màu, vẽ, nặn các con vật sống trong rừng.

- Múa hát: Chú thỏ con, chú voi con ở bản đồn,,

* **Góc học tập:**

- Nối số lượng con vật tương ứng. Trẻ đếm số lượng các con vật đến 4.

* **Góc sách:** đọc truyện chú dê đen, rùa và thỏ

* **Góc thiên nhiên:**

- Cháu tưới nước cho cây xanh, cho cá ăn, lau lá cây. Thay nước cho cá khi nước bẩn.

3. Hoạt động 3: Nhận xét góc chơi

- Chơi xong cất đồ chơi đúng nơi qui định.

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

HOẠT ĐỘNG ĂN TRƯA

I/ Mục đích yêu cầu:

- Trẻ ăn hết khẩu phần ăn của mình, ăn ngon miệng.

- Khi ăn không được nói chuyện, không được làm rơi vãi thức ăn.

- Trẻ biết hôm nay mình ăn thức ăn gì. Và tác dụng của thức ăn đó.

II/ Chuẩn bị:

- Khăn bàn, bàn ghế.

- Thức ăn.

III/ Tiến hành:

- Trước khi vào bàn ăn cho trẻ rửa tay.

- Cô cho các cháu trải khăn trải bàn vào bàn ăn.

- Cô phân chia thức ăn cho trẻ.

- Sau khi ăn cơm thì ăn phần lasset.

- Giáo dục cháu ăn hết khẩu phần ăn của mình.

HOẠT ĐỘNG NGỦ

I/ Mục đích yêu cầu:

- Trẻ ngủ ngon và đúng giờ.

- Không nói chuyện ồn ào làm ảnh hưởng giấc ngủ của bạn.

II/ Chuẩn bị:

- Nệm, gối.

- Chăn, mùng, quạt.

III/ Tiến hành:

- Cô quét dọn phòng, lau sàn.

- Trải nệm, xếp gối cho các cháu.

- Sau khi trẻ thức dậy cô dọn dẹp phòng chuẩn bị cho hoạt động chiều.

HOẠT ĐỘNG ĂN XÉ

I/ Mục đích yêu cầu:

- Trẻ ăn hết khẩu phần ăn của mình, ăn ngon miệng.
- Khi ăn không được nói chuyện.
- Trẻ biết hôm nay mình ăn thức ăn gì, và tác dụng của thức ăn đó.

II/ Chuẩn bị:

- Khăn bàn, bàn ghế.
- Thức ăn.

III/ Tiến hành:

- Trước khi vào bàn ăn cô cho trẻ rửa tay.
- Cô cho các cháu trải khăn trải bàn vào bàn ăn.
- Cô phân chia thức ăn cho trẻ.
- Sau khi ăn thì uống hết phần sữa.
- Giáo dục cháu ăn hết khẩu phần ăn của mình.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

I. Yêu cầu:

- Trẻ tiếp thu tốt một số kiến thức trong ngày cho trẻ.
- Trẻ được cung cấp thêm một số kiến thức của những ngày học tiếp theo.
- Tham gia cùng các bạn một cách hứng thú.

I. Chuẩn bị:

- Các kiến thức cần ôn luyện và cung cấp thêm cho trẻ.
- Một số đồ dùng đồ chơi cho chủ đề.

III. Tiến hành

* Thứ 2:

- Ôn: Nhận biết con khi, con voi, con hổ.
- Trò chuyện về động vật trong rừng
- Cho trẻ kể tên các động vật trong rừng
- Nêu một số đặc điểm của chúng
- Làm quen bài hát: “Chú Voi con ở Bản Đôn”.
- Cô hát trẻ hát
- Đàm thoại nội dung bài hát.
- Hướng dẫn trẻ thực hiện vở học phẩm
- Chơi tự do.

* Thứ 3:

- Ôn bài hát “Chú Voi con ở Bản Đôn”
- Cho cả lớp, nhóm, cá nhân ôn lại bài hát
- Làm quen câu chuyện: “Chú dê đen”
- Cô kể cho trẻ nghe câu chuyện: Chú dê đen
- Cô và trẻ đàm thoại nội dung câu chuyện.

- Hướng dẫn trẻ thực hiện vở học phẩm
- Chơi tự do
- * **Thứ 4:**
- Ôn câu chuyện “Chú dê đen”
- Cô và trẻ cùng kể lại câu chuyện
- Trò chuyện về nội dung câu chuyện
- Rèn cho trẻ kỹ năng “Nhảy lò cò 3m. Ném bóng bằng hai tay”
- Cho trẻ rèn luyện vận động.
- Hướng dẫn trẻ thực hiện vở học phẩm
- Chơi tự do.
- * **Thứ 5:**
- Ôn “Nhảy lò cò 3m. Ném bóng bằng hai tay”
- Cho trẻ yếu thực hiện lại bài tập
- Hướng dẫn trẻ tạo hình “Những con vật đáng yêu”
- Cô hướng dẫn trẻ
- Cho trẻ nặn theo ý thích
- Hướng dẫn trẻ thực hiện vở học phẩm.
- Chơi tự do.
- * **Thứ 6:**
- Ôn: “Những con vật đáng yêu”
- Cho trẻ thực hiện hoàn thành sản phẩm
- Phát vở học phẩm cho trẻ
- Hướng dẫn trẻ thực hiện vở học phẩm.
- Cô quan sát trẻ thực hiện.
- Cô hướng dẫn cho những trẻ yếu.
- Chơi tự do.

HOẠT ĐỘNG TRẢ TRẺ

I- Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ biết chào cô, chào ba mẹ khi ra về.
- Trẻ ngoan không khóc đòi ba mẹ.

II- Chuẩn bị:

- Đồ dùng cá nhân cho trẻ.

III- Tiến hành:

- Đến giờ về cô cho trẻ đứng lên chào cô. Khi phụ huynh đến đón trẻ cô gọi trẻ ra và chào ba mẹ.
- Trong giờ trả trẻ cô có thể trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe hay học tập của trẻ.
- Trả trẻ xong cô dọn phòng đóng cửa rồi về.

Ngày soạn: 3/3/2025

Ngày dạy: 10/3/2025

THỂ DỤC SÁNG

Hô hấp 1: Cho trẻ làm động tác gà gáy.

Tay 2 Hai tay ngang, hai tay đưa lên cao

Chân 2: Ngồi xôm, ngồi thấp.

Bụng 3 Hai tay đưa lên cao gấp người xuống

Bật 1: Bật tách kép chân

**NHẬN BIẾT CON KHỈ, CON VOI, CON HỔ
PTNT**

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhận biết, gọi tên, nhận xét được những đặc điểm bên ngoài của các con vật sống trong rừng như: voi, hổ, sư tử, khỉ... về cấu tạo, hình dáng, cách vận động, thức ăn, tiếng kêu, tập tính.
- Trẻ nhận biết được cách sinh sản, ích lợi của các con vật.
- Phán đoán được mối liên hệ đơn giản giữa con vật và môi trường sống.
- Quan sát, so sánh sự giống nhau và khác nhau của hổ và voi.
- Phân nhóm động vật theo 1-2 dấu hiệu: thức ăn (ăn cỏ, hoa quả/ ăn thịt), tập tính (hiền lành/hung dữ), vận động (có khả năng chạy nhanh/có khả năng leo trèo).
- Có thái độ đúng đắn đối với các con vật sống trong rừng, bảo vệ các động vật quý hiếm, chống nạn phá rừng, săn bắt thú.
- Giáo dục kỹ năng sống: Biết tự bảo vệ bản thân trước những nguy hiểm do những động vật hoang dã có thể gây ra.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Hình ảnh về các động vật sống trong rừng.
- Đồ dùng của cháu: Lô tô các động vật sống trong rừng, lô tô về thức ăn của các con vật, bộ hình các con vật sống trong rừng.

III. Tổ chức hoạt động:

*** Hoạt động 1: Bé cùng khám phá**

Cho trẻ hát và vận động theo bài “Đố bạn”. Cô trò chuyện với trẻ:

- Các bạn vừa hát bài gì?
- Trong bài hát nhắc đến những con vật nào?
- Những con vật này sống ở đâu?
- Trong rừng còn có những con vật nào nữa?
- Để biết những con vật này sống trong rừng như thế nào hôm nay chúng mình cùng nhau tìm hiểu và khám phá nhé.

*** Quan sát con khỉ:**

+ Cô đọc câu đố:

“Con gì chân khéo như tay

Đánh đu đã giỏi lại hay leo trèo?”

(Con khỉ)

+ Cô cho trẻ quan sát tranh con khi và hỏi trẻ:
 – Con khi có những bộ phận gì?
 – Lông khi có màu gì? (Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...)
 – Khi thích sống ở đâu?
 – Khi di chuyển bằng cách nào?
 – Khi thích ăn gì ? (Khi thích ăn các loại quả.
 – Cô khái quát lại: Khi là con vật hiền lành, khi có hình dáng giống như người, rất nhanh nhẹn và hay bắt chước, leo trèo rất giỏi. Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...). Khi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

*** Quan sát Con voi:**

– Cô đọc câu đố:
 “Bốn chân trông tựa cột đình
 Vòi dài, tai lớn, dáng hình oai phong
 Là con gì?”

– Cô cho trẻ xem tranh Con voi và trò chuyện:
 + Voi có những bộ phận nào? (Đầu, mình, chân, đuôi,)
 + Trên đầu con voi có những bộ phận gì nào? (mắt, tai, vòi, miệng, ngà)
 + Vòi của con voi dùng để làm gì? (dùng để lấy thức ăn đưa vào miệng, uống nước)

+ Voi có mấy chân? (4 chân)
 + Da voi màu gì? (Màu xám)
 + Con voi ăn gì? (hoa quả, cành cây nhỏ, mía),
 + Voi là con vật hiền lành hay hung dữ? (Con voi là con vật hiền lành nó được con người thuần hoá và còn giúp con người làm rất nhiều việc. Chở khách thăm quan, kéo gỗ, biểu diễn xiếc)

– Cô khái quát lại: Voi là con vật to lớn, có 4 chân và cái vòi dài. Con voi còn có đôi ngà màu trắng rất cứng và có cái đuôi dài. Voi thích ăn mía và lá cây. Voi lấy thức ăn bằng vòi và dùng vòi để uống nước. Voi sống thành từng bầy đàn. Voi rất khỏe, nó giúp con người nhiều việc nặng nhọc. Voi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

– Ngoài voi ra còn có những con vật nào ăn cỏ? (Hươu cao cổ, nai, ngựa vằn, tê giác...)

– Cho cả lớp đọc thơ “Con voi”.

*** So sánh:**

– So sánh con khi và con voi
 - **Giống nhau:** Đều là động vật sống trong rừng, có 4 chân, đẻ con, dạy con tự kiếm sống và lớn lên.

- **Khác nhau:** + Hình dáng: Con voi to lớn, con khi nhỏ nhắn

+ Voi không có lông, khi có lông

+ Voi có vòi có ngà, khi không có

+ Khả năng vận động: Khi có khả năng leo trèo, voi không leo trèo được.

*** Quan sát con hổ:**

– Cô đọc câu đố:

“Lông vằn, lông vện, mắt xanh

Dáng đi uyển chuyển, nhe nanh tìm mồi

Thỏ, nai gặp phải, hồi ôi!

Muông thú khiếp sợ tôn ngôi chúa rừng

Là con gì?

(Con hổ)

– Cô cho trẻ quan sát tranh con hổ và hỏi trẻ:

+ Đây là con gì?

+ Con hổ có những bộ phận nào? (đầu, mình, chân, đuôi)

+ Lông hổ có màu gì? (Lông hổ có màu vàng đậm và có nhiều vằn đen...)

+ Hổ có mấy chân? (4 chân)

+ Con hổ kêu như thế nào? (Gừ...ừ)

+ Con hổ ăn gì? (ăn thịt, ăn các con vật nhỏ hơn)

+ Con hổ là con vật hung dữ hay hiền lành?

– Cô khái quát lại: Hổ là động vật hung dữ chuyên ăn thịt con vật khác. Hổ có 4 chân, dưới bàn chân có móng dài, nhọn sắc. Hổ có lông màu vàng đậm và có vằn đen. Hổ đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ. Hổ còn có tên gọi khác là cọp.

Ngoài báo và hổ còn có con vật nào ăn thịt nữa? (Hổ, linh cẩu, chó sói...)

*** So sánh:** Con khi và con hổ

Giống nhau: Đều là động vật sống trong rừng, có 4 chân, đẻ con, dạy con tự kiếm sống và lớn lên.

Khác nhau: + Hình dáng: to lớn/nhỏ nhắn; màu lông

+ Thức ăn: Ăn thịt/Ăn hoa quả

+ Khả năng vận động: Chạy nhanh, không leo trèo được/ chạy chậm hơn, có khả năng leo trèo

*** Mở rộng – Giáo dục**

– Mở rộng: Cho trẻ xem thêm hình, gọi tên các con vật khác.

– Cô nhấn mạnh: Tất cả những con vật trên là những con vật sống trong rừng, tự học cách sống thích nghi với môi trường, tự kiếm ăn sinh tồn. Một số con có thể được thuần chủng để nuôi trong gia đình, nuôi ở sở thú...

– Trò chuyện về ích lợi của các con vật: voi chở người, chở hàng hóa, ngựa voi có thể được dùng làm đồ trang trí, voi, hổ, khi, sư tử có thể làm xiếc để phục vụ nhu cầu giải trí...

– Cô hỏi: Nếu không có rừng thì chuyện gì sẽ xảy ra với các con vật?

Nếu không có nước, hạn hán thì các con vật sẽ như thế nào?

– Vậy chúng ta phải làm gì để giúp các con vật được sống vui vẻ trong rừng?
(Bảo vệ rừng, không chặt phá rừng, không săn bắt thú)

– Giáo dục kỹ năng sống: Nếu gặp những động vật hung dữ, to lớn, chúng ta có nên đến gần không? Vì sao?

– Nên làm gì để tránh nguy hiểm? (Không đến gần, kêu to để nhờ sự giúp đỡ của người lớn)

*** Trò chơi: Về đúng nhà**

Mỗi trẻ đội mũ con vật mình thích, khi cô ra hiệu lệnh “Tìm nhà tìm nhà” thì các con phải chạy nhanh về ngôi nhà có hình con vật giống với mũ mình đang đội.

*** Hoạt động 2: Bé khéo tay**

- **Cách chơi:** Chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm hãy tô màu các con vật mà mình vừa học: Khỉ, voi, hổ

- Luật chơi: Trong thời gian cô quy định đội nào tô màu đúng nhiều hơn sẽ chiến thắng.

*** Hoạt động 3: Thả các con vật về rừng.**

Chia trẻ làm hai đội, khi có hiệu lệnh lần lượt từng người lên chọn lô tô con vật về thả đúng về khu rừng có con vật tương ứng, thời gian thi là bản nhạc, khi kết thúc bản nhạc đội nào thả được nhiều con vật về đúng chuồng là đội thắng cuộc.

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Quan sát con voi trong tranh

- Các cháu quan sát xem cô có tranh vẽ con gì ?

- Các cháu quan sát xem con voi có những bộ phận nào ? Có đặc điểm gì ?

- Voi sống ở đâu ?

- Voi là con vật hiền hay dữ ?

- Thức ăn của voi là gì ?

- Voi rất to sống thành từng đàn voi là động vật quý hiếm ngày nay người ta mang voi về các thảo cầm viên, để nuôi và dạy cho nó xiếc.

*** Trò chơi: Chó sói xấu tính**

- Cô giới thiệu một số đồ chơi có trên sân trường: cá sấu lên bờ, nhảy dây, cát và nước, chơi cầu tuột, xích đu, đu quay...

- Trẻ chơi tự do với các đồ chơi trong sân trường.

- Cô quan sát trẻ chơi .

- Hết giờ tập trung trẻ lại nhận xét giờ học.

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

HỌC ĐỘNG CHƠI

- Góc xây dựng: Xây vườn bách thú

- Góc nghệ thuật:

+ Tạo hình: Tô màu, vẽ, nặn về các con vật sống trong rừng

- + Âm nhạc: Hát các bài hát theo chủ đề: Chú voi con.
- Góc học tập: Tô màu ảnh các con vật trong rừng. Chọn chữ số và đếm số lượng tương ứng.
- Góc sách: trẻ đọc câu chuyện: chú dê đen, rùa và thỏ..
- Góc phân vai:
- + Góc gia đình: Đóng vai mẹ con, chế biến các món ăn. Bác sĩ thú y khám chữa bệnh cho các con vật.
- + Góc bán hàng: Bán các con thú sống trong rừng bằng mô hình đồ chơi
- + Góc nội trợ: Pha nước cam, cơm chiên.
- Góc thiên nhiên: Cháu tưới nước cho cây xanh, cho cá ăn, lau lá cây. Biết thay nước cho cá khi nước bẩn.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

- Ôn: Nhận biết con khi, con voi, con hổ.
- Trò chuyện về động vật trong rừng
- Cho trẻ kể tên các động vật trong rừng
- Nêu một số đặc điểm của chúng
- Làm quen bài hát: “Chú Voi con ở Bản Đôn”.
- Cô hát trẻ hát
- Đàm thoại nội dung bài hát.
- Hướng dẫn trẻ thực hiện vở học phẩm
- Chơi tự do.

*** Đánh giá cuối ngày:**

Ngày soạn: 3/3/2025

Ngày dạy: 11/3/2025

THỂ DỤC SÁNG

Hô hấp 1: Cho trẻ làm động tác gà gáy.

Tay 2 Hai tay ngang, hai tay đưa lên cao

Chân 2: Ngồi xôm, ngồi thấp.

Bụng 3 Hai tay đưa lên cao gấp người xuống

Bật 1: Bật tách kép chân

**CHÚ VOI CON Ở BẢN ĐÔN
PTTM**

I.Mục đích-yêu cầu:

- Trẻ thuộc bài hát, biết tên bài hát và tên tác giả, trẻ hiểu nội dung bài hát theo hướng dẫn của cô.

- Trẻ tích cực hát, vận động cùng cô và các bạn.

- Trẻ biết yêu quý bảo vệ, và chăm sóc các loài động vật.

II.Chuẩn bị:

- Tranh con voi.

- Tranh một số động vật sống trong rừng khác để giới thiệu thêm cho trẻ.

III.Tiến hành:

*** Hoạt động 1: BÉ ĐOÁN CÂU ĐÓ**

- Cô đọc câu đố con voi cho trẻ đoán:

“Bốn chân như bốn cột đình
Hai tai ve vẩy, hai ngà trắng phau
Mình dài vắt vẻo trên đầu

Trong rừng thích sống với nhau từng đàn?(Con voi)

- Con đã thấy con voi chưa?

- Voi là động vật sống ở đâu? Chúng ăn gì để sống?

- Voi giúp ích gì cho con người?- Trẻ trả lời(làm xiếc, chở người, chở hàng...)

- Cô giới thiệu bài hát Chú voi con ở Bản Đôn

*** Hoạt động 2: BÉ VÀ ÂM NHẠC**

- Cô hát trẻ nghe 1lần bài chú voi con ở Bản Đôn.

Tóm tắt nội dung: Voi là động vật sống trong rừng nhưng được con người đem về nuôi dưỡng chúng rất dễ thương và có ích.

- Cô hát trẻ nghe lần 2

- Đàm thoại về bài hát.

+ Bài hát có tên gì?

+ Bài hát do ai sáng tác?

+ Trong bài hát nhắc đến con gì?

+ Con thấy bài hát có giai điệu như thế nào?

- Cô mời trẻ hát cùng cô (1-2 lần) không nhạc

- Cô mời trẻ hát cùng cô (1-2 lần) kết hợp với nhạc
- Cô mời tổ lên hát thi đua.
- Cô chú ý bao quát và sửa sai cho trẻ nếu có
- Cô trẻ hát theo nhóm (nhóm bạn trai, nhóm bạn gái).
- Cô mời cá nhân trẻ lên hát
- Cô mời cả lớp hát lại với nhạc.

*** Hoạt động 3: QUÀ TẶNG ÂM NHẠC**

Nghe hát: “Chị ong nâu và em bé”. Nhạc và lời Tân Huyền

- Các con ạ! không chỉ có những chú voi to lớn là những con vật gần gũi và biết giúp đỡ con người mà những con vật bé nhỏ như những chú ong chăm chỉ cũng giúp ích cho con người rất nhiều đấy. Và hôm nay cô muốn gửi tặng đến các con một bài hát rất hay nói về những chú ong chăm chỉ này đó chính là bài hát: “Chị ong nâu và em bé”. Nhạc và lời Tân Huyền.

- Cô hát lần 1: Kết hợp cử chỉ nét mặt (cùng nhạc)
- Các con vừa được nghe cô hát bài hát gì?
- Do ai sáng tác?
- Bài hát nói về điều gì?
- Giai điệu của bài hát như thế nào?
- Nội dung bài hát: Bài hát với giai điệu vui tươi, nhí nhảnh nói về chị ong nâu luôn chăm chỉ làm việc, biết vâng lời bố mẹ.
- Lần 2: Hát kết hợp múa minh họa theo bài hát. Khuyến khích trẻ hát múa hưởng ứng theo.

*** Hoạt động 4: TRÒ CHƠI ÂM NHẠC**

Nghe tiếng kêu đoán tên con vật

- Cô giới thiệu tên trò chơi, giải cách chơi, luật chơi.

Cách chơi: Cô đã chuẩn bị những hộp số bí mật bên trong mỗi chiếc hộp là một con số tương ứng với một bản nhạc có tiếng kêu của con vật. Cô sẽ mời một bạn bất kỳ lên mở hộp số bí mật khi bạn mở vào số nào thì bản nhạc tương ứng với con số đó sẽ vang lên và nhiệm vụ của các con là phải nghe và đoán xem đó là tiếng kêu của con vật nào.

Luật chơi: Bạn nào đoán sai sẽ phải nhảy lò cò một vòng.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Quan sát con chó sói

- Cô đồ trẻ trong rừng có những con vật nào?
- Con vật nào hung dữ?
- Con chó sói như thế nào?
- Nó dữ hay hiền?
- Chó sói ăn gì?

*** Trò chơi: “Mèo đuổi chuột”**

- Cô giới thiệu một số đồ chơi có trên sân trường: cá sấu lên bờ, nhảy dây, cát và nước, chơi cầu tuột, xích đu, đu quay...
- Trẻ chơi tự do với các đồ chơi trong sân trường.
- Cô quan sát trẻ chơi.
- Hết giờ tập trung trẻ lại nhận xét giờ học.
- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

HỌC ĐỘNG CHƠI

- Góc xây dựng: Xây vườn bách thú
- Góc nghệ thuật:
 - + Tạo hình: Tô màu, vẽ, nặn về các con vật sống trong rừng
 - + Âm nhạc: Hát các bài hát theo chủ đề: Chú voi con.
- Góc học tập: Tô màu ảnh các con vật trong rừng. Chọn chữ số và đếm số lượng tương ứng.
- Góc sách: trẻ đọc câu chuyện: chú dê đen, rùa và thỏ..
- Góc phân vai:
 - + Góc gia đình: Đóng vai mẹ con, chế biến các món ăn. Bác sĩ thú y khám chữa bệnh cho các con vật.
 - + Góc bán hàng: Bán các con thú sống trong rừng bằng mô hình đồ chơi
 - + Góc nội trợ: Pha nước cam, cơm chiên.
- Góc thiên nhiên: Cháu tưới nước cho cây xanh, cho cá ăn, lau lá cây. Biết thay nước cho cá khi nước bẩn.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

- Ôn bài hát “Chú Voi con ở Bản Đôn”
- Cho cả lớp, nhóm, cá nhân ôn lại bài hát
- Làm quen câu chuyện: “Chú dê đen”
- Cô kể cho trẻ nghe câu chuyện: Chú dê đen
- Cô và trẻ đàm thoại nội dung câu chuyện.
- Hướng dẫn trẻ thực hiện vở học phẩm

- Chơi tự do

*** Đánh giá cuối ngày:**

Ngày soạn: 3/3/2025

Ngày dạy: 12/3/2025

THỂ DỤC SÁNG

Hô hấp 1: Cho trẻ làm động tác gà gáy.

Tay 2 Hai tay ngang, hai tay đưa lên cao

Chân 2: Ngồi xôm, ngồi thấp.

Bụng 3 Hai tay đưa lên cao gấp người xuống

Bật 1: Bật tách kép chân

CHÚ DÊ ĐEN

PTNN

I) Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ nhớ được tên câu chuyện, tên các nhân vật trong truyện: Dê trắng, dê đen, Chó sói.

- Trẻ hiểu được nội dung câu chuyện theo sự hướng dẫn của cô.

- Trẻ mạnh dạn trả lời các câu hỏi của cô.

- Giáo dục trẻ phải dũng cảm, tự tin, mạnh dạn, biết bảo vệ bản thân.

II) Chuẩn bị:

- Khung diễn rối câu chuyện: “Chú dê đen”.

- Nhạc có bài “Đố bạn”.

- Mũ các nhân vật: Chó sói, dê trắng, dê đen.

- Sân khấu: Khung cảnh khu rừng có cây cối, cỏ, hoa,...

III) Tiến hành:

1. Hoạt động 1: Đố bạn

- Hát “Đố bạn”

+ Các con vừa hát bài hát gì?

+ Trong bài hát nói đến những con vật nào?

+ Những con vật đó sống ở đâu?

+ Ngoài những con vật đó còn có những con vật nào sống trong rừng nữa?

Giáo dục: Các con ơi! Chúng ta chỉ thấy những con vật này ở sở thú vì vậy khi đi sở thú thì phải đứng xa những con vật này ra nha, không được chọc phá chúng vì chúng rất hung dữ.

+ Hôm nay cô kể cho lớp mình nghe một câu chuyện nói về một con vật trong rừng rất dũng cảm, để biết được con vật này dũng cảm như thế nào thì bây giờ các con ngồi ngoan cô kể cho lớp mình nghe nha!

2. Hoạt động 2: Kể chuyện bé nghe

* Cô kể chuyện lần 1

+ Tóm nội dung: câu chuyện kể về 2 chú dê lần lượt đi vào rừng tìm lá non để ăn, nước mát để uống không may gặp phải Chó sói. Chú dê trắng vì nhút nhát nên đã bị Chó sói ăn thịt còn chú dê đen vì thông minh và dũng cảm nên đã không bị ăn thịt mà còn đuổi được Chó sói đi.

* Cô kể chuyện lần 2 + diễn rối câu chuyện

- Đàm thoại:
- + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?
- + Trong câu chuyện có những nhân vật nào?
- + Chú dê trắng vào rừng để làm gì?
- + Điều gì đã xảy ra với Dê trắng?
- + Vì sao Dê trắng bị chó sói bắt vào hang?
- + Khi gặp Chó sói thái độ của Dê đen như thế nào?
- + Chó sói có bắt Dê đen không? Vì sao?
- Qua câu chuyện này con yêu quý nhân vật nào? Vì sao?

=> Giáo dục: Nhờ trí thông minh và sự dũng cảm, chú Dê đen đã đuổi được Chó sói gian ác. Vì vậy trong cuộc sống hằng ngày các con phải mạnh dạn, tự tin, phải biết bảo vệ bản thân mình nha.

- Cô và trẻ cùng kể chuyện.
- Cho cá nhân kể chuyện
- Hôm nay cô thấy lớp mình học ngoan cô dẫn lớp mình đi xem các bạn đóng kịch nha!

*** Hoạt động 3: Bé làm diễn viên**

- Cô chọn 4 cháu: Một cháu dẫn chuyện, hai cháu đóng vai dê đen và dê trắng, một cháu đóng vai chó sói.

- Cháu đóng vai thực hiện lại câu chuyện theo lời dẫn chuyện.
- Cháu đặt tên câu chuyện là gì?(Dê đen dũng cảm).

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Quan sát con hổ

- Các cháu quan sát xem cô có tranh vẽ con gì ?
- Con hổ có màu gì?
- Các cháu quan sát xem con hổ có những bộ phận nào ? Có đặc điểm gì ?
- Hổ sống ở đâu ?
- Hổ là con vật hiền hay dữ ?

Trò chơi: Nghe tiếng hát tìm đồ vật

- Cô giới thiệu một số đồ chơi có trên sân trường: cá sấu lên bờ, nhảy dây, cát và nước, chơi cầu tuột, xích đu, đu quay...
- Trẻ chơi tự do với các đồ chơi trong sân trường.
- Cô quan sát trẻ chơi .
- Hết giờ tập trung trẻ lại nhận xét giờ học.
- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

HỌC ĐỘNG CHƠI

- Góc xây dựng: Xây vườn bách thú
- Góc nghệ thuật:

- + Tạo hình: Tô màu, vẽ, nặn về các con vật sống trong rừng
- + Âm nhạc: Hát các bài hát theo chủ đề: Chú voi con.
- Góc học tập: Tô màu ảnh các con vật trong rừng. Chọn chữ số và đếm số lượng tương ứng.
- Góc sách: trẻ đọc câu chuyện: chú dê đen, rùa và thỏ..
- Góc phân vai:
 - + Góc gia đình: Đóng vai mẹ con, chế biến các món ăn. Bác sĩ thú y khám chữa bệnh cho các con vật.
 - + Góc bán hàng: Bán các con thú sống trong rừng bằng mô hình đồ chơi
 - + Góc nội trợ: Pha nước cam, cơm chiên.
 - Góc thiên nhiên: Cháu tưới nước cho cây xanh, cho cá ăn, lau lá cây. Biết thay nước cho cá khi nước bẩn.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

- Ôn câu chuyện “Chú dê đen”
- Cô và trẻ cùng kể lại câu chuyện
- Trò chuyện về nội dung câu chuyện
- Rèn cho trẻ kỹ năng “Nhảy lò cò 3m. Ném bóng bằng hai tay”
- Cho trẻ rèn luyện vận động.
- Hướng dẫn trẻ thực hiện vở học phẩm
- Chơi tự do.
- * **Đánh giá cuối ngày:**

Ngày soạn: 3/3/2025

Ngày dạy: 13/3/2025

THỂ DỤC SÁNG

Hô hấp 1: Cho trẻ làm động tác gà gáy.

Tay 2 Hai tay ngang, hai tay đưa lên cao

Chân 2: Ngồi xồm, ngồi thấp.

Bụng 3 Hai tay đưa lên cao gấp người xuống

Bật 1: Bật tách kép chân

Nhảy lò cò 3m. Ném bóng bằng hai tay

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ biết tên bài tập thể dục “Nhảy lò cò 3m. Ném bóng bằng hai tay ”
- Trẻ thực hiện bài tập phát triển chung theo cô
- Trẻ tham gia thực hiện bài tập “Nhảy lò cò 3m. Ném bóng bằng hai tay ”

theo cô

- Tham gia tích cực vào trò chơi.
- Trẻ hứng thú khi tham thực hiện bài tập
- Rèn luyện tính mạnh dạn, tính kỷ luật cho trẻ.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập rộng phẳng.
- Trống lắc.

III. Tiến hành:

*** Hoạt động 1 : Khởi động**

- Cô cho trẻ đi các kiểu chân: Đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng mép chân, đi thường, đi gót chân, đi thường, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi nhanh, đi thường.

*** Hoạt động 2 : Trọng động.**

Sau đó xếp thành 3 hàng ngang tập bài tập phát triển chung:

- Động tác 1: Hô hấp 1: Cho trẻ làm động tác gà gáy.
- Động tác 2: Tay 2 Hai tay ngang, hai tay đưa lên cao
- + Nhịp 1: Hai tay ngang, lòng bàn tay úp, chân bước sang trái
- + Nhịp 2: Hai tay đưa lên cao lòng bàn tay hướng vào nhau, mắt nhìn theo tay.
- + Nhịp 3: Về nhịp 1 hai tay dang ngang, lòng bàn tay úp.
- + Nhịp 4: Trở về tư thế ban đầu, đứng nghiêm.
- + Nhịp 5,6,7,8 như nhịp 1,2,3,4. 2 lần x 8 nhịp
- Động tác 3: Chân 2: Ngồi xồm, ngồi thấp.
- + Nhịp 1: Hai tay chống lên đùi, ngồi xồm

- + Nhịp 2: Từ nhịp 1 xuống ngồi thấp
- + Nhịp 3: Về nhịp 1
- + Nhịp 4: Về tư thế ban đầu.
- + Nhịp 5,6,7,8 như nhịp 1,2,3,4. 2 lần x 8nhịp
- Động tác 4: Bụng 3 Hai tay đưa lên cao gấp người xuống
- + Nhịp 1: Hai tay đưa lên cao, lòng bàn tay hướng vào nhau
- + Nhịp 2: Gấp người xuống, hai bàn tay chạm mũi chân.
- + Nhịp 3: Trở về nhịp 1.
- + Nhịp 4: Về tư thế ban đầu, đứng nghiêm.
- + Nhịp 5,6,7,8 như nhịp 1,2,3,4. 2 lần x 8nhịp
- Động tác 5: Bật 1: Bật tách kép chân
- + Nhịp 1: Bật tách chân
- + Nhịp 2: Bật khép chân
- + Nhịp 3: Bật tách chân
- + Nhịp 4: Trở về tư thế ban đầu
- + Nhịp 5,6,7,8 như nhịp 1,2,3,4. 2 lần x 8nhịp
- * Cô giới thiệu tên vận động: Nhảy lò cò 3m
- Trẻ làm mẫu lần 1.
- Trẻ làm mẫu lần 2 + giải thích: đứng co 1 chân trước vạch khi có hiệu lệnh nhảy thì 1 tay ta cầm bàn chân nhảy đến vạch cuối cùng, trong quá trình nhảy không được để chân rơi xuống đất.
- Cô tóm lại.
- Cô cho cả lớp lần lượt thực hiện
- Cô ho 2 hàng cùng thực hiện
- Cô cho tăng độ khó và trẻ 2 hàng cùng thực hiện
- * Vận động cơ bản: Ném bóng bằng hai tay
- Trẻ làm mẫu lần 1.
- Trẻ làm mẫu lần 2 + giải thích: Cô cầm bóng đặt dưới đất, hai tay xòe rộng, các ngón tay bao quanh quả bóng, thân người cúi khom, đầu gối hơi khụy. Khi có hiệu lệnh cô dùng các ngón tay lăn bóng đẩy bóng về phía trước di chuyển theo đường thẳng. Khi lăn tới đích cô chạy về đưa bóng cho bạn ở đầu hàng rồi cô chạy về cuối hàng.
- Cô tóm lại cách thực hiện.
- Cô cho trẻ từng hàng lần lượt thực hiện và sửa sai cho trẻ.
- Cô cho 2 hàng cùng thực hiện.
- Cô cho trẻ luyện tập kết hợp giữa nhảy lò cò 3m. Ném bóng bằng hai tay
- Trò chơi: Ai nhanh hơn**
- Cách chơi: Cô chỉ lớp thành 2 đội: từng bạn sẽ nhảy lò cò 3m, ném bóng bằng hai tay rồi lên rổ chọn 1 con vật sống trong rừng mang về cho đội của mình trong thời gian 1 bản nhạc. Kết thúc trò chơi nếu đội nào có nhiều con vật đúng hơn thì chiến thắng

- Luật chơi: Mỗi lần lên chỉ lấy 1 con vật và phải thực hiện đúng theo vận động nhảy lò cò 3m, ném bóng bằng hai tay là phạm luật kết quả sẽ không được tính.

- Cô quan sát quá trình chơi của trẻ.

- Cô kiểm tra kết quả chơi.

*** Hoạt động 3: Hồi tĩnh: Thổi bong bóng.**

- Cho trẻ đi vòng tròn hít thở nhẹ nhàng, tập một số động tác đơn giản.

- Trò chơi: Uống nước chanh.

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

*** Hoạt Quan sát con sóc**

- Quan sát con sóc trong tranh

- Các cháu xem cô có tranh vẽ con gì? Con sóc

- Sóc có những bộ phận nào?

- Sóc có mấy chân?

- Sóc đẻ trứng hay đẻ con

- Thức ăn của sóc là gì? (hạt dẻ, các loại quả)

- Sóc có đặc điểm gì? (đuôi to, leo trèo rất giỏi)

- Sóc là con vật rất hiền lành, sóc sống trên cây leo trèo rất giỏi.

***Trò chơi “Bịt mắt bắt dê”**

- Cô giới thiệu một số đồ chơi có trên sân trường: cá sấu lên bờ, nhảy dây, cát và nước, chơi cầu trượt, xích đu, đu quay...

- Trẻ chơi tự do với các đồ chơi trong sân trường.

- Cô quan sát trẻ chơi .

- Hết giờ tập trung trẻ lại nhận xét giờ học.

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

HỌC ĐỘNG CHƠI

- Góc xây dựng: Xây vườn bách thú

- Góc nghệ thuật:

+ Tạo hình: Tô màu, vẽ, nặn về các con vật sống trong rừng

+ Âm nhạc: Hát các bài hát theo chủ đề: Chú voi con.

- Góc học tập: Tô màu ảnh các con vật trong rừng. Chọn chữ số và đếm số lượng tương ứng.

- Góc sách: trẻ đọc câu chuyện: chú dê đen, rùa và thỏ..

- Góc phân vai:

+ Góc gia đình: Đóng vai mẹ con, chế biến các món ăn. Bác sĩ thú y khám chữa bệnh cho các con vật.

+ Góc bán hàng: Bán các con thú sống trong rừng bằng mô hình đồ chơi

- + Góc nội trợ: Pha nước cam, cơm chiên.
- Góc thiên nhiên: Cháu tưới nước cho cây xanh, cho cá ăn, lau lá cây. Biết thay nước cho cá khi nước bẩn.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

- Ôn “Nhảy lò cò 3m. Ném bóng bằng hai tay”
- Cho trẻ yếu thực hiện lại bài tập
- Hướng dẫn trẻ tạo hình “Những con vật đáng yêu”
- Cô hướng dẫn trẻ
- Cho trẻ nặn theo ý thích
- Hướng dẫn trẻ thực hiện vở học phẩm.
- Chơi tự do.

*** Đánh giá cuối ngày:**

Ngày soạn: 3/3/2025

Ngày dạy: 14/3/2025

THỂ DỤC SÁNG

Hô hấp 1: Cho trẻ làm động tác gà gáy.

Tay 2 Hai tay ngang, hai tay đưa lên cao

Chân 2: Ngồi xôm, ngồi thấp.

Bụng 3 Hai tay đưa lên cao gấp người xuống

Bật 1: Bật tách kép chân

**NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU
PTTM**

I. Mục đích yêu cầu:

- Biết thực hiện theo cô các kỹ năng: xoay tròn, lăn dọc, ấn dẹt, uốn cong, vuốt nhọn để nặn các con vật
- Giáo dục trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Biết yêu quý sản phẩm của mình và các bạn.

II. Chuẩn bị:

*** Đồ dùng của cô:**

- Một số con vật nặn sẵn (Con voi, con gấu, con nhím).
- Mô hình khu rừng.
- Máy vi tính, loa, bài hát “ Ta đi vào rừng xanh ”, “ Chú voi con ở Bản Đôn ”
- Nhạc không lời bài một số bài hát về động vật sống trong rừng

*** Đồ dùng của trẻ:**

- Đất nặn, bảng con.
- Bàn ghế, khăn lau tay.
- Một số nguyên vật liệu khác: tăm tre, hạt cườm

III. Phương pháp:

- Quan sát
- Đàm thoại
- Thực hành

IV. Cách tiến hành:

*** Hoạt động 1: Quan sát mẫu**

Cho trẻ hát bài “ Ta đi vào rừng xanh ”

- Cho trẻ tham quan mô hình khu rừng. Hỏi trẻ về các con vật sống trong rừng.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý một số con vật hiền lành và tránh xa con vật hung dữ.
- Cho trẻ xem mẫu nặn của cô (Con voi, con gấu, con nhím).
- + Trong khu rừng nhỏ của lớp mình hôm nay có những con vật nào?
- * Cô cho trẻ quan sát mẫu nặn con voi:**
- Con gì đây các con?

- Bằng cách nào cô nặn được con voi? (Chọn đất, nhồi đất, chia đất, lăn dọc, uốn cong, ấn dẹt).

=> Muốn nặn được con voi trước hết các con phải chọn đất, nhồi đất, chia đất, lăn dọc để làm mình con voi, lấy 4 phần đất bằng nhau lăn dọc để làm chân, ấn dẹt để làm 2 cái tai, lăn dọc và uốn cong để tạo thành cái vòi, cái đuôi con voi. Sau đó cô gắn thêm mắt cho con voi.

*** Cho trẻ quan sát mẫu nặn con gấu:**

- Đây là con gì cả lớp?

- Để nặn được con gấu cô làm gì? (Chọn đất, nhồi đất, xoay tròn, lăn dọc, ấn dẹt).

=> Để nặn được con gấu trước tiên cô chọn đất, nhồi đất cho mềm, sau đó cô xoay tròn phần đất lớn làm mình, phần đất nhỏ làm đầu con gấu; gắn đầu vào mình gấu; lăn dọc làm chân, ấn dẹt làm tai. Gắn thêm mắt, mũi, miệng để tạo thành con gấu.

*** Cho trẻ quan sát mẫu nặn con nhím:**

- Bằng cách nào cô nặn được con nhím? (Chọn đất, nhồi đất, lăn dọc, ấn dẹt và vuốt nhọn).

=> Để nặn được con nhím cô chọn đất, nhồi đất, lăn dọc, ấn dẹt và vuốt nhọn một đầu, sau đó cô vuốt nhọn trên lưng tạo thành nhiều gai nhím; cuối cùng cô nặn thêm tai, mắt tạo thành con nhím.

+ Hỏi ý tưởng trẻ nặn con gì?

+ Nặn như thế nào? (2 - 3 trẻ)

*** Hoạt động 2: Sáng tạo của bé**

- Cho trẻ thực hiện.

- Cô nhắc trẻ tư thế ngồi nặn.

- Cô gợi ý, đến từng bàn hướng dẫn trẻ nặn.

- Cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ thực hiện.

*** Hoạt động 3: Bé thích sản phẩm nào?**

- Cô nhận xét từng nhóm nhỏ, động viên trẻ.

- Cho một số trẻ lên trưng bày sản phẩm trong mô hình, hỏi trẻ con thích sản phẩm nào? Vì sao? (Hướng trẻ nhắc lại kỹ năng nặn một số con vật).

- Cô cùng trẻ nhận xét, tuyên dương những sản phẩm đẹp, sáng tạo, động viên những trẻ nặn sản phẩm chưa được đẹp.

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Quan sát con thỏ

- Quan sát con thỏ trong tranh

- Các cháu xem cô có tranh vẽ con gì?

- Thỏ có màu gì?

- Thỏ có những bộ phận nào?

- Thỏ có mấy chân?
- Thức ăn của thỏ là gì?
- Trò chơi: kéo co
- Cô giới thiệu một số đồ chơi có trên sân trường: cá sấu lên bờ, nhảy dây, cát và nước, chơi cầu tuột, xích đu, đu quay...
- Trẻ chơi tự do với các đồ chơi trong sân trường.
- Cô quan sát trẻ chơi .
- Hết giờ tập trung trẻ lại nhận xét giờ học.
- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

HỌC ĐỘNG CHƠI

- Góc xây dựng: Xây vườn bách thú
- Góc nghệ thuật:
 - + Tạo hình: Tô màu, vẽ, nặn về các con vật sống trong rừng
 - + Âm nhạc: Hát các bài hát theo chủ đề: Chú voi con.
- Góc học tập: Tô màu ảnh các con vật trong rừng. Chọn chữ số và đếm số lượng tương ứng.
- Góc sách: trẻ đọc câu chuyện: chú dê đen, rùa và thỏ..
- Góc phân vai:
 - + Góc gia đình: Đóng vai mẹ con, chế biến các món ăn. Bác sĩ thú y khám chữa bệnh cho các con vật.
 - + Góc bán hàng: Bán các con thú sống trong rừng bằng mô hình đồ chơi
 - + Góc nội trợ: Pha nước cam, cơm chiên.
- Góc thiên nhiên: Cháu tưới nước cho cây xanh, cho cá ăn, lau lá cây. Biết thay nước cho cá khi nước bẩn.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

- Ôn: “Những con vật đáng yêu”
- Cho trẻ thực hiện hoàn thành sản phẩm
- Phát vở học phẩm cho trẻ
- Hướng dẫn trẻ thực hiện vở học phẩm.
- Cô quan sát trẻ thực hiện.
- Cô hướng dẫn cho những trẻ yếu.
- Chơi tự do.

*** Đánh giá cuối ngày:**

